

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 28/6/2022 và bản tự khai, nguyên đơn chị Hương trình bày: chị và anh Lực kết hôn với nhau vào ngày 01/3/2007, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Nga Thạch cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do tính tình không hòa hợp, anh Lực đánh đập chị, vợ chồng thường bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Chị và anh Lực sống ly thân từ đó đến nay, trong thời gian sống ly thân, hai bên không ai còn quan tâm gì đến nhau. Chị đề nghị Tòa giải quyết ly hôn anh Lực theo quy định; Về con: vợ chồng có 02 con chung là Ngô Thùy Linh, sinh ngày 03/12/2007 và Ngô Thanh Tuấn, sinh ngày 20/3/2009. Hiện tại 02 cháu đang ở cùng chị. Sau ly hôn, chị đề nghị được nuôi các cháu, không yêu cầu

anh Lực phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Ngô Văn Lực, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật. Nhưng anh Lực cố tình vắng mặt nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Lực vắng mặt nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với nguyên đơn, đồng thời Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Mặc dù anh Lực đã được triệu tập họp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (HĐXX) quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Hương vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lực có mặt và anh trình bày ý kiến: về hôn nhân: Vợ chồng không có mâu thuẫn gì, nhưng sống không hạnh phúc. Từ năm 2014 đến nay anh và chị Hương mỗi người sống mỗi nơi. Anh liên lạc với chị Hương nhưng không được. Chị Hương yêu cầu ly hôn, anh đề nghị đoàn tụ; về con: vợ chồng có 02 con chung, hiện nay các cháu đều đang ở với mẹ, anh đề nghị để chị Hương nuôi cả 02 con, anh không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản: anh không yêu cầu giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã thực hiện các quy định của pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mã Thị Hương, cho chị Hương được ly hôn anh Lực. Về con: giao 02 cháu Ngô Thùy Linh, sinh ngày 03/12/2007 và Ngô Thanh Tuấn, sinh ngày 20/3/2009 cho chị Hương trực tiếp nuôi dưỡng; anh Lực không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: chị Hương phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến trình bày của bị đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Mã Thị Hường và anh Ngô Văn Lực kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Theo chị Hường, sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhau đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do: bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay, không ai còn quan tâm, chăm sóc gì đến nhau. Anh Lực trình bày: quá trình vợ chồng chung sống không có mâu thuẫn gì nhưng sống không hạnh phúc. Anh và chị Hường sống ly thân từ năm 2014 đến nay. Chị Hường yêu cầu ly hôn, anh Lực đề nghị đoàn tụ.

Xét cuộc sống chung của chị Hường và anh Lực đã phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân từ lâu, cuộc sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Hường, cho chị Hường ly hôn anh Lực là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về con: vợ chồng có 02 con chung là Ngô Thùy Linh, sinh ngày 03/12/2007 và Ngô Thanh Tuấn, sinh ngày 20/3/2009. Sau ly hôn, chị Hường và anh Lực đều đề nghị để cho chị Hường trực tiếp nuôi cả 02 con, anh Lực không phải cấp dưỡng.

Xét đề nghị của chị Hường và anh Lực đề nghị để chị Hường được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu là chính đáng. Qua xác minh tại UBND xã Nga Phượng thì các cháu đang sinh sống cùng chị Hường. Mặt khác, nguyện vọng của các cháu đều xin ở với mẹ. Để cuộc sống cũng như việc học tập của các cháu được ổn định nên chấp nhận đề nghị của các đương sự giao cháu Linh, cháu Tuấn cho chị Hường trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp thực tế cũng như quy định của pháp luật.

* Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hường không yêu cầu, nên anh Lực không phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Mã Thị Hường phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mã Thị Hường, cho chị Hường được ly hôn anh Ngô Văn Lực.

2. Về con: Giao cháu Ngô Thùy Linh, sinh ngày 03/12/2007 và Ngô Thanh Tuấn, sinh ngày 20/3/2009 cho chị Hường trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lực không phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Mã Thị Hường phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0014981 ngày 29/6/2022 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, chị Hường đã nộp đủ án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Anh Lực có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; chị Hường có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Phụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Bá Luyện

Dương Thị Thắm

Lê Thị Huệ

